F GHI CHÚ DỰ ÁN DASHBOARD KPI

1. Nguồn và cách tạo dữ liệu giả lập

- Dữ liệu được **tự tạo hoàn toàn bằng Excel**, không lấy từ bất kỳ hệ thống bán hàng hay nguồn thực tế nào.
- Khung dữ liệu gồm:

o Thời gian: 01/2023 đến hiện tại

Khu vực: Bắc – Trung – Nam

Nhóm sản phẩm: Gia dụng, Đồ uống, Mỹ phẩm, Dược phẩm

o Chỉ số: Doanh thu, KPI cho từng khu vực – nhóm sản phẩm – tháng

2. Logic tính KPI

- Định nghĩa KPI: Doanh thu mục tiêu (Target Revenue) của từng khu vực theo từng tháng.
- Cách xác định KPI:
 - 1. Doanh thu cùng kỳ năm trước \times (1 + % tăng trưởng mục tiêu)
 - 2. Hoặc phân bổ tổng doanh thu năm của công ty theo trọng số khu vực và mùa vụ

3. Công thức đo lường trong Power BI (DAX)

Tổng doanh thu:

```
Total Revenue = SUM('Sheet1'[Doanh thu])
```

Tổng KPI:

```
Total KPI = SUM('Sheet1'[KPI])
```

Phần trăm KPI đạt được

```
KPI Achievement % =
DIVIDE([Total Revenue], [Total KPI], 0)
```

Doanh thu tháng trước:

```
Revenue Previous Month =

CALCULATE([Total Revenue], PREVIOUSMONTH('DateTable'[Date]))
```

Phần trăm tăng trưởng doanh thu so với tháng trước:

```
Revenue Growth MoM % =
```

DIVIDE([Total Revenue] - [Revenue Previous Month], [Revenue Previous Month], 0)

Doanh thu so với năm trước cùng kỳ:

```
Revenue Same Period Last Year =
```

CALCULATE([Total Revenue], SAMEPERIODLASTYEAR('DateTable'[Date]))

Phần trăm tăng trưởng doanh thu so với năm trước cùng kỳ:

Revenue Growth YoY % =

DIVIDE([Total Revenue] - [Revenue Same Period Last Year], [Revenue Same Period Last Year], (1)

...

- Tất cả số liệu, biểu đồ trong dashboard chỉ mang tính minh họa và **không phản** ánh dữ liệu thực tế.
- Phiên bản Power BI sử dụng: 2.141.x